

CƠ QUAN THANH TRA, GIÁM SÁT CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
NGÂN HÀNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
CỤC PHÒNG, CHỐNG RỬA TIỀN

Số: 2205/CụcV.2
V/v thực hiện quy định về
PCRT/TTKB/TTPBVKHDHL

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2024

Kính gửi:

- Các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoạt động tại Việt Nam;
- Các tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán;
- Các tổ chức cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ;
- Các tổ chức kinh doanh vàng miếng và vàng trang sức, mỹ nghệ;
- Các tổ chức tín dụng phi ngân hàng.

Sau một thời gian triển khai thi hành Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022 và các văn bản hướng dẫn, qua việc giám sát và kiểm tra công tác phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt (sau đây gọi tắt là PCRT/TTKB/TTPBVKHDHL), Cục Phòng, chống rửa tiền thuộc Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Cục Phòng, chống rửa tiền) thấy còn tồn tại, hạn chế trong việc tuân thủ các quy định của pháp luật về PCRT/TTKB/TTPBVKHDHL của đối tượng báo cáo, cụ thể như sau:

1. Về việc ban hành và triển khai Quy định nội bộ về PCRT/TTKB/TTPBVKHDHL

Đa số các đơn vị đều chưa đảm bảo trong việc ban hành đầy đủ, chính xác quy định nội bộ theo quy định tại Điều 24 Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022, Điều 5 Thông tư số 09/2023/TT-NHNN ngày 28/7/2023 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền (sau đây gọi tắt là Thông tư số 09). Việc triển khai các quy định nội bộ còn nhiều hạn chế, cụ thể:

Việc ban hành quy định nội bộ về PCRT/TTKB/TTPBVKHDHL còn chưa đầy đủ, chính xác: chưa ban hành/hoặc chưa có đủ các quy trình theo quy định (quy trình nhận biết khách hàng, quy trình quản lý rủi ro về rửa tiền, quy trình báo cáo giao dịch phải báo cáo, quy trình rà soát, phát hiện, xử lý và báo cáo giao dịch đáng ngờ...); chưa ban hành quy định về đánh giá rủi ro; một số nội dung trong quy định nội bộ có lỗi kỹ thuật, chưa đủ nghĩa; thiếu một số nội dung về TTKB/TTPBVKHDHL.

2. Việc chấp hành báo cáo giao dịch tiền mặt có giá trị lớn, báo cáo chuyển tiền điện tử

Nhiều đơn vị vi phạm các lỗi sau về báo cáo như:

- Báo cáo không đủ nội dung theo quy định của pháp luật: thiếu trường thông tin (mã ngân hàng đối ứng...), báo cáo chưa đúng loại báo cáo theo quy định...;

- Báo cáo thiếu một số giao dịch chuyển tiền điện tử (VD: giao dịch liên quan đến tất toán tiền gửi có kỳ hạn, giao dịch mở/đóng tài khoản tiền gửi có kỳ hạn, giao dịch giải ngân tiền vay...);

- Nhiều đơn vị có quy trình thực hiện báo cáo rườm rà, qua nhiều bước, nhiều giai đoạn, dẫn đến việc báo cáo mất nhiều thời gian, không đúng thời hạn phải báo cáo theo quy định.

3. Việc chấp hành báo cáo giao dịch đáng ngờ về PCRT/TTKB

3.1. Về hình thức báo cáo và thời hạn báo cáo

- Một số đơn vị chưa lập báo cáo đúng mẫu quy định tại Thông tư số 09; chưa điền đầy đủ thông tin trong hồ sơ báo cáo vào các trường thông tin trong mẫu biểu, ví dụ: Thông tin của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (tên, địa chỉ) không đầy đủ: không viết Tiếng Việt có dấu, thông tin về giấy tờ định danh có sai sót (thiếu số 0 ở đầu số CMT/CCCD), không điền thông tin về người đại diện pháp luật; đặc biệt không điền đầy đủ thông tin tại các trường thông tin bắt buộc (trường thông tin có dấu “*”)...

- Nhiều đơn vị không tuân thủ về thời hạn báo cáo giao dịch đáng ngờ với nhiều lý do khác nhau, trong đó lý do về cần thời gian để xác minh đối tượng nên không thể kịp thời báo cáo (VD: ngày báo cáo giao dịch đáng ngờ và thời điểm Cục Phòng, chống rửa tiền nhận được báo cáo cách nhau vài tháng hoặc thời điểm báo cáo cách vài tháng, thậm chí 1-2 năm kể từ thời điểm phát sinh giao dịch).

3.2. Về nội dung báo cáo

- Nhân viên thực hiện giao dịch và nhân viên bộ phận phòng, chống rửa tiền còn chưa nắm vững về các dấu hiệu đáng ngờ liên quan đến các loại hình tội phạm nói chung và tội phạm rửa tiền nói riêng nên chất lượng báo cáo còn rất hạn chế, mang tính hình thức, không đưa ra được các nhận định cụ thể, chính xác; việc mô tả giao dịch và lý do giao dịch đáng ngờ trong báo cáo giao dịch đáng ngờ chưa rõ ràng, nội dung báo cáo sơ sài.

- Nhiều báo cáo giao dịch đáng ngờ đang dừng lại ở việc nêu ra các dấu hiệu đáng ngờ hoặc là báo cáo theo văn bản đề nghị cung cấp thông tin của cơ quan công an; không thực hiện rà soát khách hàng (tra cứu thông tin trên mạng thông tin đại chúng, trang thông tin về thuế, kiểm tra địa điểm kinh doanh, ...); các đơn vị mới chỉ liên hệ với khách hàng qua điện thoại, chưa thể hiện rõ việc xem xét, thu thập, phân tích và đánh giá thông tin về khách hàng để làm rõ cơ sở hợp lý để nghi ngờ tài sản trong giao dịch liên quan đến rửa tiền theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2022.

- Các đơn vị chưa cung cấp hồ sơ, tài liệu đính kèm báo cáo giao dịch đáng ngờ gắn với các nhận định.

- Nhiều báo cáo giao dịch đáng ngờ tương tự nhau liên quan đến nhóm công ty, nhóm cá nhân có mối liên hệ với nhau, thực hiện các giao dịch đáng ngờ tại cùng thời điểm nhưng không được mô hình hóa mối liên hệ để xác định các đối tượng chính và các đối tượng có liên quan đến dòng tiền giao dịch mà các đơn vị gửi báo cáo của từng khách hàng, gây khó khăn cho công tác tổng hợp, phân tích của Cục Phòng, chống rửa tiền. Bên cạnh đó, có nhiều trường hợp, các đơn vị báo cáo giao dịch của nhiều cá nhân nhưng không có mối liên hệ với nhau trong cùng

một báo cáo giao dịch đáng ngờ; giao dịch phát sinh không phù hợp với mô tả giao dịch đáng ngờ.

- Trong trường hợp, khách hàng là đối tượng điều tra của cơ quan công an nhưng chưa xác định là bị can, bị cáo, bị kết án và ngân hàng chưa có cơ sở hợp lý để nghi ngờ tài sản trong giao dịch liên quan đến rửa tiền, các đơn vị vẫn thực hiện báo cáo giao dịch đáng ngờ gửi NHNN (Cục Phòng, chống rửa tiền).

- Các giao dịch đáng ngờ có dấu hiệu liên quan đến tội phạm theo quy định tại khoản 3 Điều 37 Luật Phòng, chống rửa tiền: “3. Trường hợp phát hiện giao dịch đáng ngờ do khách hàng yêu cầu có dấu hiệu liên quan đến tội phạm thì đối tượng báo cáo phải báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong thời hạn 24 giờ kể từ thời điểm phát hiện” áp dụng đối với **các báo cáo giao dịch đáng ngờ có dấu hiệu liên quan đến tội phạm** phải gửi đồng thời hai cơ quan chức năng, nhưng một số đơn vị chỉ thực hiện báo cáo giao dịch đáng ngờ gửi NHNN (Cục Phòng, chống rửa tiền) mà chưa báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền /hoặc gửi cả mẫu báo cáo giao dịch đáng ngờ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền ngoài NHNN.

4. Việc chấp hành báo cáo đánh giá rủi ro về RT/TTKB/TTPBVKHDHL

- Nhiều đơn vị chưa gửi Báo cáo đánh giá rủi ro RT/TTKB/TTPBVKHDHL (sau đây gọi tắt là báo cáo đánh giá rủi ro) về NHNN (Cục Phòng, chống rửa tiền), đặc biệt là khối các tổ chức tài chính phi ngân hàng, công ty cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán, ngoại tệ, vàng miếng và vàng trang sức, mỹ nghệ.

- Báo cáo đánh giá rủi ro chưa rõ ràng, còn sơ sài; nội dung đánh giá vẫn mang tính hình thức; chưa phù hợp hoàn toàn với quy định tại Thông tư 09 (như: (i) chưa thể hiện đầy đủ các tiêu chí, phương pháp đánh giá theo quy định tại Điều 3 Thông tư 09; hoặc (ii) chưa có phương pháp, tiêu chí, quy trình đánh giá cụ thể; hoặc (iii) chưa chứng minh được bằng số liệu cụ thể; hoặc (iv) chưa nêu ra cơ sở hợp lý để đánh giá hoặc đánh giá thiếu tiêu chí, sai trọng số, không nêu rõ trọng số, không nêu rõ cách tính điểm, xếp loại sai ... so với hướng dẫn nêu tại thông tư 09; hoặc (v) chưa nêu ra kết quả đánh giá cuối cùng; (vi) kỳ đánh giá rủi ro về RT/TTKB/TTPBVKHDHL khác so với quy định...).

- Nội dung và kết quả đánh giá chưa gắn liền với công tác thực hiện báo cáo giao dịch đáng ngờ (VD: chưa phát hiện các giao dịch đáng ngờ từ những khách hàng, sản phẩm dịch vụ có rủi ro cao, trung bình cao...);

- Nhiều báo cáo đánh giá rủi ro chưa nêu rõ các biện pháp khắc phục đối với từng nội dung, sản phẩm dịch vụ có rủi ro cao, trung bình cao.

Từ những nội dung trên, Cục Phòng, chống rửa tiền yêu cầu Quý Đơn vị thực hiện các nội dung sau để có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên:

(i) Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy trình nội bộ về PCRT/TTKB/TTPBVHHDHL đảm bảo đúng nội dung theo quy định của pháp luật nhằm hạn chế các tồn tại nêu trên.

(ii) Rà soát các giao dịch để hạn chế các nội dung nêu tại mục 2 công văn này về báo cáo giao dịch tiền mặt, giao dịch chuyển tiền điện tử phải báo cáo. Rà soát hướng dẫn cụ thể cho bộ phận nghiệp vụ để đảm bảo sàng lọc báo cáo đầy

đủ các giao dịch CTR/DWT/EFT. Nghiên cứu kỹ các quy định, hướng dẫn báo cáo của Cục PCRT¹ để đảm bảo không bỏ sót báo cáo, sai lệch thông tin các giao dịch DWT.

(iii) Rà soát kỹ các nội dung yêu cầu (đặc biệt điền đầy đủ các trường thông tin có dấu “*”) trong mẫu biểu báo cáo số 02 kèm Thông tư số 09 và đảm bảo thời gian trước khi xem xét báo cáo giao dịch đáng ngờ.

(iv) Thực hiện thu thập, phân tích, xác minh, đánh giá giao dịch xem đã có đủ cơ sở hợp lý để nghi ngờ tài sản trong giao dịch liên quan đến rửa tiền hay không khi phát hiện giao dịch có dấu hiệu đáng ngờ theo các quy định từ điều 27 đến điều 33 Luật Phòng, chống rửa tiền hoặc dấu hiệu khác, mới thực hiện báo cáo giao dịch đáng ngờ cho NHNN (Cục Phòng, chống rửa tiền) đảm bảo tuân thủ theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật Phòng, chống rửa tiền 2022.

(v) Rà soát thu thập đủ hồ sơ, tài liệu khi gửi kèm báo cáo giao dịch đáng ngờ.

(vi) Đối với giao dịch đáng ngờ có dấu hiệu liên quan đến tội phạm theo khoản 3 Điều 37 Luật Phòng, chống rửa tiền, các đơn vị báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền (đề nghị không sử dụng mẫu số 02 về báo cáo STR tại Thông tư 09/2023/TT-NHNN cho cơ quan ngoài NHNN), đồng thời báo cáo giao dịch đáng ngờ cho NHNN (Cục Phòng, chống rửa tiền) đính kèm thông tin về việc các đơn vị đã báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác. Nội dung này, NHNN (Cục Phòng, chống rửa tiền) đã có hướng dẫn chi tiết tại công văn số 1235/Cục V2 ngày 7/8/2024 gửi TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoạt động tại Việt Nam.

(vii) Xây dựng báo cáo đánh giá rủi ro RT/TTKB/TTPBVHHDHL đầy đủ, rõ ràng theo từng tiêu chí đánh giá theo quy định tại Điều 3 Thông tư 09/2023/TT-NHNN (có kết quả đánh giá của từng nội dung và kết quả đánh giá rủi ro chung về RT/TTKB/TTPBVHHDHL tại đơn vị). Báo cáo đánh giá rủi ro RT/TTKB/TTPBVHHDHL cần nêu rõ các biện pháp khắc phục đối với từng nội dung, sản phẩm dịch vụ có rủi ro cao, trung bình cao.

(viii) Đầu tư hệ thống công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu rà soát, cập nhật, thông tin nhận biết khách hàng, đảm bảo thực hiện các biện pháp phòng, chống rửa tiền nhanh chóng, hiệu quả.

(ix) Tăng cường nguồn lực, xây dựng bộ phận chuyên trách nhằm triển khai công tác PCRT/TTKB/TTPBVHHDHL được thực hiện tốt hơn trong thời gian tới.

(x) Tăng cường đào tạo cán bộ trong công tác phòng, chống rửa tiền, đặc biệt là các cán bộ trực tiếp thực hiện giao dịch với khách hàng qua đó nâng cao kỹ năng nhận biết khách hàng, nhận biết giao dịch đáng ngờ đảm bảo báo cáo đầy đủ, chính xác theo quy định của pháp luật về PCRT.

¹ Quy định và hướng dẫn liên quan đến báo cáo chuyển tiền điện tử trong nước

- Khoản 5 Điều 3 Luật PCRT

- Điều 8, Điều 9 Thông tư 09

- Công văn 4878; bảng câu hỏi thực hiện báo cáo điện tử về PCRT; Hướng dẫn quy trình thực hiện báo cáo về PCRT

Cục Phòng, chống rửa tiền yêu cầu Quý Đơn vị nghiêm túc thực hiện quy định của pháp luật phòng, chống rửa tiền nhằm nâng cao chất lượng thực hiện các biện pháp PCRT/TTKB và công tác báo cáo trong thời gian tới./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTĐ Phạm Tiến Dũng (để b/c);
- QCTTGSNH Lại Hữu Phước (để b/c);
- PCT Phạm Gia Bảo (để biết);
- Lưu: VT, CụcV.2.

CỤC TRƯỞNG



Phạm Tiên Phong

